

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả thực hiện
công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 5 năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện tháng 5 năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

Tháng 5 năm 2025, UBND tỉnh không ban hành Văn bản QPPL có chứa quy định TTHC.

1.2. Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ

a) Về công bố TTHC nội bộ: Đến tháng 5 năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành 39 Quyết định, công bố 585 TTHC nội bộ.

b) Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ

Trong tháng 5 năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành 4 Quyết định, phê duyệt phương án đơn giản hóa 43 TTHC nội bộ (bãi bỏ 02 TTHC; sửa đổi, bổ sung 41 TTHC).

1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ

Tháng 5 năm 2025, UBND tỉnh không ban hành mới, sửa đổi bổ sung, bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền.

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

- Tháng 5 năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành 15 Quyết định công bố danh mục TTHC với tổng số 1.223 TTHC, trong đó: 624 TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và 599 TTHC bị hủy bỏ.

- Tổng số TTHC đang thực hiện trên địa bàn tỉnh là 1.787 TTHC (*cấp tỉnh 1.417 TTHC; cấp huyện 266 TTHC; cấp xã 104 TTHC*), trong đó 100% TTHC do Trung ương quy định. 100% TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định.

- Đã hoàn thành việc rà soát làm sạch dữ liệu về TTHC thuộc thẩm quyền đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo yêu cầu tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

Tháng 5 năm 2025, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã tiếp nhận 59.874 hồ sơ, trong đó: Đã giải quyết 32.055 hồ sơ (*đúng hạn và trước hạn là: 31.873 hồ sơ, chiếm 99,43%; trễ hạn 182 hồ sơ, chiếm 0,57%*); số hồ sơ trong hạn đang giải quyết 27.819 hồ sơ.

2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục DVC trực tuyến toàn trình, danh mục DVC trực tuyến một phần, danh mục dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Bình.

- Hiện nay, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.ninhbinh.gov.vn/> đã đáp ứng chuẩn giao thức dải địa chỉ IPv6, an toàn hệ thống thông tin cấp độ 3, được triển khai và duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả cho 153 các cơ quan, đơn vị từ tỉnh tới cấp xã trên địa bàn tỉnh; Hệ thống đã cập nhật đầy đủ danh mục, công khai quy trình giải quyết TTHC của tỉnh, thực hiện đồng bộ, kết nối và đồng bộ trạng thái hồ sơ TTHC lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Bình đã thực hiện kết nối toàn diện với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (Hệ thống EMC) để thực hiện đo lường, đánh giá, theo dõi, quản lý việc cung cấp và hiệu quả sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; kết nối và đồng bộ trạng thái hồ sơ TTHC lên Cổng dịch vụ công quốc gia, triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử; các dịch vụ công về hoạt động khuyến mại; đã kết nối với nền tảng thanh toán trực tuyến, thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trên cổng DVCQG.

- Trong tháng 5, tỉnh Ninh Bình đã thực hiện thanh toán trực tuyến được 9.490/26.867 hồ sơ liên quan đến phí, lệ phí (đạt 26,46%).

2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

a) Tình hình triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả việc cung cấp DVC của các cơ quan hành chính nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện TTHC, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính quyền số.

b) Kết quả triển khai thực hiện

100% Bộ phận một cửa các cấp đã triển khai số hóa theo quy định, đặc biệt là số hóa các hồ sơ phát sinh từ 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Đề án 06. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 65,73%. Tập trung thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ khai thác sử dụng kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, phục vụ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

- UBND tỉnh đã hoàn thành việc hợp nhất Cổng DVC và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Bình.

- Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, hiện tại, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã kết nối với 28 cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành của các Bộ, ngành Trung ương¹.

¹ (1) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an); (2) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam); (4) Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá (Bộ Tài chính); (5) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); (6) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); (7) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); (8) Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông); (9) Liên thông Tài nguyên Môi trường - Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường); (10) Hệ thống mã bưu chính Vpostcode (Tổng công ty Bưu điện Việt Nam); (11) Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; (12) CSDL của Bộ GTVT; (13) CSDL Tài nguyên Môi trường; (14) Tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số CMND 09 số với CCCD trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và CSDL thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết TTHC lĩnh vực thuế; (15) Phần mềm Bảo trợ xã hội (Bộ LĐTB&XH); (16) Hệ thống cấp phép, quy hoạch xây dựng (Bộ Xây dựng); (17) Phần mềm dịch vụ công liên thông Liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi; liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí (Bộ Công an); (18) Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã được kết nối với Kho dữ liệu trên Cổng dịch vụ công quốc gia; (19) Kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở về giáo dục và đào tạo; (20) Đồng bộ, chia sẻ dữ liệu về Cán bộ công chức, viên chức; (21) Kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID (Bộ Công an); (22) Kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Phần

3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tháng 5 năm 2025, tỉnh Ninh Bình đã tiếp nhận, giải quyết 01 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo xuyên suốt, quyết liệt đối với công tác cải cách TTHC. Đặc biệt, là việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp phải bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và quy định của pháp luật; Các sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao tiếp tục tập trung hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật về đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã và các chương trình khởi nghiệp. UBND các huyện, thành phố đã quan tâm kiện toàn bộ máy hoạt động của Bộ phận Một cửa theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Phần lớn các TTHC đã được chuẩn hóa biểu mẫu, mẫu đơn, tuy nhiên việc xây dựng biểu mẫu, mẫu đơn điện tử tương tác trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thực hiện lưu bản kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức và cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh tuy nhiên kết quả triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng Kho dữ liệu điện tử còn rất hạn chế

- Tỷ lệ DVCTT toàn trình đưa vào sử dụng để người dân có thể tự thực hiện 100% các bước tại nhà còn thấp; chất lượng DVCTT (*đơn giản, thuận tiện, nhanh, an toàn, an ninh mạng*) chưa đáp ứng yêu cầu; Tỷ lệ hồ sơ DVCTT toàn trình còn thấp, phần lớn người dân vẫn còn thói quen đến nộp hồ sơ trực tiếp.

mềm Tổng Cục Thuế phục vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính lĩnh vực Đất đai ngành Tài nguyên và Môi trường trên Cổng DVC quốc gia; (23) Kết nối với Hệ thống dịch vụ công đổi giấy phép lái xe - Bộ Giao thông vận tải; (24) Kết nối 2 chiều với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (25) Kết nối, tích hợp, chia sẻ với CSDLQG về dân cư theo mô hình mới theo quy định của Cục C06-Bộ Công an; (26) Điều chỉnh, kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với các phần mềm chuyên ngành của Bộ/ngành để triển khai 02 nhóm TTHC liên thông theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP; (27) Kết nối, tích hợp với Hệ thống Định danh và xác thực điện tử VNeID (Bộ Công an), Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp (Bộ Tư pháp) phục vụ cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID; (28) Tích hợp dịch vụ Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

1. Công tác triển khai thực hiện

UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 14/4/2025 về thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, xác định 4 nhiệm vụ trọng tâm và đề xuất 19 giải pháp để triển khai thực hiện trong năm 2025.

2. Về kết quả triển khai thực hiện

a) Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp

- UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện việc cắt giảm 30% gian giải quyết của tất cả các TTHC kể từ ngày 01/5/2025; đồng thời công khai việc thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp để người dân, doanh nghiệp biết.

- Đến thời điểm hiện tại UBND tỉnh thực hiện việc cắt giảm được gần 9.000 giờ làm việc và 100% quy trình nội bộ được cắt giảm 01 bước thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp được giải quyết TTHC nhanh chóng, kịp thời

b) Về rà soát các văn bản quy phạm có chứa yêu cầu, điều kiện về sản xuất, kinh doanh

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát 100% các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý, thống kê đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có chứa yêu cầu, điều kiện liên quan đến sản xuất, kinh doanh, kết quả:

- Số lượng Nghị quyết của HĐND tỉnh có chứa yêu cầu, điều kiện: 02 Nghị quyết;

- Số lượng Quyết định của UBND tỉnh có chứa yêu cầu, điều kiện: Không;

- Số Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND cấp huyện có chứa yêu cầu, điều kiện: Không.

c) Chế độ báo cáo của doanh nghiệp: Không quy định.

IV. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THÁNG 6 NĂM 2025

1. Công bố danh mục TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện trong phạm vi tỉnh.

2. Nghiên cứu, lựa chọn thủ tục, đơn vị để triển khai thí điểm tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

3. Triển khai thực thi các phương án phân cấp theo phương án của cơ quan Trung ương

4. Quyết định thực thi các TTHC nội bộ đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai các TTHC nội bộ trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP6, VP7, TTPVHCC.

ĐN_VP7_BC_2025

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Song Tùng